

THÔNG BÁO

Về kết quả phân loại đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu

Căn cứ Luật Hải quan số 54/2014/QH13 ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra giám sát, kiểm soát hải quan;

Căn cứ Thông tư số 14/2015/TT-BTC ngày 30/01/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phân loại hàng hóa, phân tích để phân loại hàng hóa, phân tích để kiểm tra chất lượng, kiểm tra an toàn thực phẩm; Thông tư số 156/2011/TT-BTC ngày 14/11/2011 của Bộ Tài chính về việc ban hành Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam;

Trên cơ sở kết quả phân tích của Trung tâm Phân tích phân loại hàng hóa XNK – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh tại thông báo số 1289/TB-PTPLHCM ngày 15/6/2015 và đề nghị của Cục trưởng Cục Thuế XNK, Tổng cục Hải quan thông báo kết quả phân loại hàng hóa như sau:

1. Tên hàng theo khai báo: Mục 1: Dung dịch keo BS 5 cái – 20kg-SOLUTION BS dùng để dán cao su với thép hoặc cao su với cao su thành phần Toluene, Butanone, Dichloromethane, Naphtha, Hydrogenater, Acetone 5pcs-20kg.

2. Đơn vị nhập khẩu: Công ty cổ phần China Steel Sumikin Việt Nam; ĐC: KCN Mỹ Xuân A2, xã Mỹ Xuân, huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; MST: 3501382588.

3. Số, ngày tờ khai hải quan: 10034702032/A12 ngày 30/03/2015 tại Chi cục HQCK Cảng Phú Mỹ – (Cục Hải quan tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu).

4. Tóm tắt mô tả và đặc tính hàng hóa: Bộ sản phẩm Chất kết dính thành phần gồm: cao su Cloropren, Toluen, Butanon, Aceton,...

5. Kết quả phân loại:

Tên gọi theo cấu tạo, công dụng: Bộ sản phẩm Chất kết dính thành phần gồm: cao su Cloropren, Toluen, Butanon, Aceton,...

thuộc nhóm 35.06 “Keo đã điều chế và các chất dính đã điều chế khác, chưa được chi tiết hoặc ghi ở nơi khác; các sản phẩm phù hợp như keo hoặc các chất kết dính, đã đóng gói để bán lẻ như keo hoặc như các chất kết dính, trọng lượng tịnh không quá 1 kg”, mã số 3506.91.00 - - Chất kết dính làm từ polyme thuộc các nhóm từ 39.01 đến 39.13 hoặc từ cao su tại Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam.

Thông báo này có hiệu lực kể từ ngày ban hành. /.

Nơi nhận: w2

- Tổng cục trưởng (để b/c);
- Các Cục HQ tỉnh, TP (để t/hiện);
- Chi Cục HQCK Cảng Phú Mỹ (Cục HQ tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu);
- Trung tâm PTPL HH XNK và các Chi nhánh (để t/hiện);
- Công ty cổ phần China Steel Sumikin Việt Nam; ĐC: KCN Mỹ Xuân A2, xã Mỹ Xuân, huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Website Hải quan;
- Lưu: VT, TXNK-PL-Hàng (3b).

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Dương Thái